

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày 20-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Thành
- *Thẩm phán:* Ông Trần Anh Khoa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hữu Lý
Ông Võ Ngọc Ánh
Bà Huỳnh Thị Quỳnh Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2019/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Minh P; tên gọi khác: Cọ; sinh năm: 1990 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn P, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Thợ hót tóc; trình độ học vấn: 10/12; con ông Lê Đức Đ, sinh năm 1966; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; chưa có vợ, con; là con thứ 3 trong gia đình có 03 anh, chị, em; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 6 năm 2019. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh P:*** Ông Nguyễn Đình T, luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Đình T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1994; nơi cư trú: 190 đường V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*** Ông Trần Văn M, luật sư Văn phòng luật sư Lê Văn T và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1966; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- ***Người làm chứng:***

1. Anh Phan Thanh Ph; sinh năm 1997; địa chỉ: Số 14/44 đường H, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Anh Lê Tấn N; sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
3. Anh Võ Ngọc Thanh S; sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
4. Chị Phạm Thị Thu H; sinh năm 1991; địa chỉ: Số 4/2 đường Đ, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.
5. Chị Nguyễn Thị Mỹ Ng; sinh năm 1989; địa chỉ: Hẻm 05 P, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.
6. Chị Võ Thị Mỹ L; sinh năm 1995; địa chỉ: Số 104 đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.
7. Anh Dương Gia Th; sinh năm 1996; địa chỉ: Số 292 đường V, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.
8. Anh Hoàng Quốc Th; sinh năm 1997; địa chỉ: 50/2 đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2019, Lê Minh P đến quán bar Vuvuzela địa chỉ số 18 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để chơi với nhóm bạn của Phạm Thị Thu H (là bạn gái của P) gồm có Lê Tấn Nh, Võ Ngọc Thanh S, Nguyễn Hồng S và một số người khác là đồng nghiệp bán hàng tại Lotte trong sân bay quốc tế Cam Ranh. Trong lúc chơi, P thấy Nh đùa giỡn H nên dùng tay đánh Nh, Nh bỏ về trước.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả nhóm ra về. Trong lúc lấy xe máy, cho rằng trước đó Thanh S khinh thường mình vì không uống bia mình mời nên P xông đến đánh Thanh S nhưng được mọi người can ngăn. Thanh S lấy xe máy đi về còn P điều khiển xe máy chở H đi tìm chỗ ăn khuya. Khi đi ngang qua quán bar V, thấy các bạn còn đứng phía trước nên H nói P dừng xe để rủ bạn cùng đi ăn. Nguyễn Hồng S thấy H nên lại gần hỏi: “Lúc này ai là người đánh Thanh S?”. Nghe S hỏi H, P xông đến cãi nhau với S và cả hai lao vào đánh nhau bằng tay. S lấy 01 mũ bảo hiểm gần đó đánh vào người P, P dùng tay đỡ làm mũ bảo hiểm rơi xuống đất; cả hai tiếp tục đánh nhau bằng tay thì P lấy “nắm đấm thép” (là vật dụng bằng kim loại, phần cán dài khoảng 15 cm đến 17 cm có bốn lỗ tròn để đeo vào các ngón tay, bên trong có xếp một lưỡi dao, mũi nhọn, dài khoảng 12 cm đến 14 cm, rộng khoảng 02 cm đến 03 cm) để sẵn trong túi quần đeo vào tay phải và đâm 01 cái trúng vào đầu vùng thái dương bên trái làm S chảy máu. Mọi người can ngăn, kéo S và P ra thì H đến hỏi S tại sao lại đánh P; S xô H ra thì P tiếp tục xông vào đánh nhau bằng tay với S. Lúc này, P cầm “nắm đấm thép” bằng tay phải, dùng tay trái mở lưỡi dao ra đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của S. Phát hiện mình bị chảy máu, S nhờ các bạn đưa mình đến bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu. P bị một thanh niên (chưa xác định được lai lịch) khống chế và thu giữ “nắm đấm thép”, Cơ quan điều tra chưa thu được hung khí. Sau đó, P chở H về nhà.

Đến 17 giờ ngày 07 tháng 01 năm 2019 Lê Minh P đến trụ sở Công an phường L, thành phố Nha Trang khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/TgT ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa đối với Nguyễn Hồng S: Phần giám định thương tích: vùng thái dương trái có 01 vết sẹo dài 0,5 cm, sẹo khô tốt; vùng ngực trái có 01 vết sẹo dài 08 cm, sẹo khô tốt (sẹo vết thương mở rộng); vết thương sâu thấu ngực gây thủng thành tâm thất trái, khoang màng tim có nhiều dịch, tràn máu khoang màng phổi trái; hiện tại ổn định. Phần kết luận: 01 sẹo có kích thước lớn và 01 sẹo có kích thước nhỏ: tỷ lệ thương tật 09%; vết thương thủng tim, viêm màng ngoài tim: tỷ lệ thương tật 35%; tràn dịch khoang màng phổi trái; tỷ lệ thương tật 16%. Thực hiện nguyên tắc cộng lùi: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 50%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hồng S yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, viện phí và các chi phí khác số tiền 98.740.000 đồng. Gia đình bị cáo Lê Minh P đã nộp 30.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Hồng S theo Biên lai thu tiền số AA/2010/0009836 ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSKH-P1 ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh P mức án từ 10 năm tù đến 12 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 24.740.000 đồng.

- Bị cáo Lê Minh P trình bày: Bị cáo đã dùng “nắm đấm thép” đấm 01 cái vào vùng đầu và đấm 01 nhát vào vùng ngực của anh Nguyễn Hồng S; bị cáo rất hối hận nên đã tác động gia đình bồi thường cho anh S 50.000.000 đồng; bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường 24.740.000 đồng theo yêu cầu của anh S; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tội danh cũng như tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đầu thú cho bị cáo. Không thống nhất ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự vì theo lời khai của bị hại và bị cáo có tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa, khi anh S xông vào đánh nhau với P thì trong quá trình đánh nhau P mới rút dao đâm S. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chỉ phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

- Bị hại Nguyễn Hồng S trình bày: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 98.740.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng. Bị hại chấp nhận

lời xin lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; giảm yêu cầu bồi thường thiệt hại cho bị cáo 24.000.000 đồng và chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 24.740.000 đồng.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa về tội danh, mức hình phạt đã đề nghị và yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường 24.740.000 đồng cho bị hại.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Hoang trình bày: Bà Hoang là mẹ đẻ của bị cáo P; bà Hoang đã bồi thường cho bị hại S 50.000.000 đồng và không có yêu cầu về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng Phan Thanh Ph, Lê Tấn Nh, Võ Ngọc Thanh S, Nguyễn Thị Mỹ N, Hoàng Quốc Th vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, vị luật sư bào chữa cho bị cáo, bị hại, vị luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, bị hại đều yêu cầu tiếp tục xét xử vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử quyết định đưa bà Nguyễn Thị Hoang tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2019, tại khu vực trước quán bar V, địa chỉ số 18 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, do P đánh bạn của Nguyễn Hồng S nên khi bị S hỏi lý do thì giữa P và S xảy ra xô xát, đánh nhau; trong lúc đánh nhau, P đã dùng “nắm đấm thép” bằng kim loại đấm 01 cái vào vùng đầu và mở lưỡi dao xếp trong “nắm đấm thép” đấm 01 nhát vào vùng ngực S làm S chảy máu đầu vùng thái dương trái, thủng tim, viêm màng ngoài tim, tràn dịch khoang màng phổi trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 50%.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Minh P dùng “nắm đấm thép” bằng kim loại có gắn lưỡi dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng đầu và đâm vào vùng ngực là các vùng trọng yếu trên cơ thể của anh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”. Do được cấp cứu, phẫu thuật kịp thời nên anh S không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo; hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Giữa bị hại và bị cáo có xô xát đánh nhau bằng tay nhưng bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm chuẩn bị sẵn tấn công vào các vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, thể hiện tính côn đồ khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự của vị luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh P là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi dùng “nắm đấm thép” bằng kim loại có gắn lưỡi dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng đầu và đâm vào vùng ngực của bị hại là hành vi trái pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo Lê Minh P mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 50.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bà Nguyễn Thị H đã nộp 30.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Hồng S tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa; tại phiên tòa, bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại. Anh S đồng ý nhận bồi thường 50.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo P tiếp tục bồi thường 24.740.000 đồng; bị cáo P đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị hại với bị cáo là tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Đối với hành vi đánh các anh Lê Tấn Nh và Võ Ngọc Thanh S của Lê Minh P: Các anh Nh và Thanh S không có yêu cầu và từ chối giám định về thương tích nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với P về hành vi này.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.237.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt: Bị cáo Lê Minh P 08 (tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2019.

2/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Hồng S được nhận 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tiền bồi thường thiệt hại theo Biên lai thu tiền số AA/2010/0009836 ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Buộc bị cáo Lê Minh P tiếp tục bồi thường thiệt hại 24.740.000 đồng (hai mươi bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) cho bị hại Nguyễn Hồng S.

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Nguyễn Hồng S có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Lê Minh P chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về án phí: Căn cứ các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Minh P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.237.000 đồng (một triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Minh P, bị hại Nguyễn Hồng S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Hoang được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Trung Thành